

UBND TỈNH GIA LAI  
BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN  
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Số: 78 /TB-BQLDA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 07 tháng 8 năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Tiếp nhận vào viên chức năm 2025**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-BNV ngày 12/3/2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Kế hoạch tiếp vào nhận viên chức năm 2025 số 68/KH-BQLDA ngày 31/7/2025 của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai.

Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai (Ban QLDA) thông báo tiếp nhận vào viên chức năm 2025, cụ thể như sau:

**I. VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CHỈ TIÊU TIẾP NHẬN**

- Vị trí việc làm và chỉ tiêu tiếp nhận vào viên chức năm 2025: 15 chỉ tiêu (Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm).

**II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ TIẾP NHẬN VÀO VIÊN CHỨC**

**1. Điều kiện đăng ký:**

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký tiếp nhận vào viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận vào viên chức;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

e) Có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Mục II.2 của Thông báo này.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký tiếp nhận vào viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## **2. Tiêu chuẩn về đào tạo, kinh nghiệm:**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tiếp nhận vào viên chức; Có chứng chỉ hành nghề theo yêu cầu: Phụ lục 1 đính kèm.

- Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm cần tiếp nhận và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thời gian công tác là thời gian làm chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tính thời gian tập sự theo quy định (Trường hợp có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn).

## **III. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TIẾP NHẬN VÀO VIÊN CHỨC**

**1. Hình thức:** Tiếp nhận vào viên chức theo Điều 13, Nghị định số, 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi tại Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

**2. Nội dung:** Kiểm tra, sát hạch

### **2.1. Vòng 1: Kiểm tra**

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận; nếu đáp ứng đủ thì người đăng ký tiếp nhận được tham dự vòng 2.

### **2.2. Vòng 2: Sát hạch**

- Hình thức sát hạch: Vấn đáp.

- Thời gian sát hạch: 30 phút.
- Nội dung sát hạch: Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận.
- Kết quả sát hạch: Đạt hoặc không đạt.

### **3. Xác định người được tiếp nhận vào viên chức:**

- Người được tiếp nhận vào viên chức: Đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu và có kết quả sát hạch “đạt”.
- Người không được tiếp nhận vào viên chức trong kỳ tiếp nhận vào viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tiếp nhận lần sau.

## **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ TIẾP NHẬN**

### **1. Hồ sơ đăng ký tiếp nhận vào viên chức:**

- Hồ sơ đăng ký tiếp nhận vào viên chức gồm:
  - + Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
  - + Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận;
  - + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;
  - + Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận;
  - + Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác (nếu có).
- Trường hợp người đăng ký tiếp nhận đang là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, người làm việc trong Doanh nghiệp Nhà nước, cán bộ công chức nếu có nguyện vọng tham gia đăng ký tiếp nhận vào viên chức phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

### **2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:**

- Thời hạn nhận hồ sơ: Nhận hồ sơ trong giờ hành chính vào các ngày làm việc, kể từ ngày 07/8/2025 đến hết ngày 07/9/2025.



- Địa điểm nhận hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai; địa chỉ: số 71, đường Hai Bà Trưng, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai; điện thoại: 0269.3875644.

**3. Thời gian địa điểm sát hạch:** Theo thông báo của Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào viên chức viên chức năm 2025 của Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh Gia Lai.

Thông báo tiếp nhận vào viên chức được đăng trên phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Ban QLDA tại địa chỉ <https://bqldadtxd.gialai.gov.vn> và niêm yết tại trụ sở Ban QLDA (địa chỉ: số 71, đường Hai Bà Trưng, phường Diên Hồng, tỉnh Gia Lai). Mọi thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Văn phòng Ban QLDA qua số điện thoại: 0269.3875644 để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ (b/cáo);
- Các cơ quan báo, đài (t/báo);
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT. *ly*

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Xuân Điệp**





**PHỤ LỤC I**  
**KẾ HOẠCH TIẾP NHẬN VIÊN CHỨC NĂM 2025**  
**BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỈNH GIA LAI**

| Stt       | Vị trí việc làm cần tuyển                                 | Yêu cầu về trình độ chuyên môn                                                                                                                               | Yêu cầu về trình độ lý luận chính trị | Yêu cầu về kinh nghiệm                                                                                                                                                                                                    | Số lượng tuyển dụng | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý</b>                  |                                                                                                                                                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                           |                     |         |
| 1         | <b>Phó Trưởng phòng</b>                                   |                                                                                                                                                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                           |                     |         |
| -         | Phó phòng Kế hoạch-Tài chính                              | Đại học trở lên các ngành: Kinh tế, Kế toán, Tài chính, Quản trị kinh doanh, Luật, Xây dựng công trình.                                                      | Trung cấp lý luận chính trị           | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm quản lý cấp Phó trưởng phòng trở lên và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.         | 1                   |         |
| -         | Phó phòng Kế hoạch Tài chính<br>-Kế toán trưởng           | Đại học trở lên các ngành: Kế toán, kiểm toán, Tài chính, Kinh tế; có chứng chỉ kế toán trưởng.                                                              | Trung cấp lý luận chính trị           | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí Kế toán trưởng lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. | 1                   |         |
| -         | Phó phòng Quản lý dự án                                   | Đại học trở lên các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình, Kinh tế xây dựng, Quản lý dự án, Kiến trúc sư; có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án hạng II trở lên | Trung cấp lý luận chính trị           | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm quản lý cấp Phó trưởng phòng trở lên và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.         | 5                   |         |
| <b>II</b> | <b>Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành</b> |                                                                                                                                                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                           |                     |         |
| 1         | <b>Thẩm kế viên hạng I</b>                                |                                                                                                                                                              |                                       |                                                                                                                                                                                                                           |                     |         |





| Stt | Yêu cầu về trình độ chuyên môn                                                                                                                                                                              | Yêu cầu về trình độ lý luận chính trị | Yêu cầu về kinh nghiệm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Số lượng tuyển dụng | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| -   | Đại học trở lên các ngành: Kiến trúc sư, Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp- hạ tầng kỹ thuật; có chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình dân dụng - công nghiệp- hạ tầng kỹ thuật hạng I. |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế công trình dân dụng - công nghiệp- hạ tầng kỹ thuật; có ít nhất 05 năm làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế công trình dân dụng - công nghiệp- hạ tầng kỹ thuật và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. | 1                   |         |
| -   | Đại học trở lên các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; có chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình giao thông hạng I.                                                                           |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế công trình giao thông; có ít nhất 05 năm làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế công trình giao thông và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.                                                             | 1                   |         |
| -   | Đại học trở lên các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình, địa chất, trắc địa, bản đồ; có chứng chỉ hành nghề thiết kế khảo sát (địa hình, địa chất công trình) hạng I.                                       |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc khảo sát xây dựng công trình; có ít nhất 05 năm làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc khảo sát xây dựng công trình và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.                                                                 | 1                   |         |
| -   | Đại học trở lên các ngành: Kinh tế xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình, Kỹ thuật điện, cơ điện; có chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng hạng I.                                                         |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình; có ít nhất 05 năm làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc.                                       | 1                   |         |





| Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai |                                                             | Yêu cầu về trình độ chuyên môn                                                                                                                                                                            | Yêu cầu về trình độ lý luận chính trị | Yêu cầu về kinh nghiệm                                                                                                                                                                                                                                             | Số lượng tuyển dụng | Ghi chú |
|------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| 2                                  | Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng II                       | Đại học trở lên các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình, Kiến trúc sư, Kinh tế xây dựng, Quản lý dự án, Kỹ thuật điện, cơ điện, Địa chất, trắc địa; Có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án hạng II trở lên  |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng và có đóng góp bảo hiểm xã hội bắt buộc.                             | 1                   |         |
| 3                                  | Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạng III                      | Đại học trở lên các ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình, Kiến trúc sư, Kinh tế xây dựng, Quản lý dự án, Kỹ thuật điện, cơ điện, Địa chất, trắc địa; Có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án hạng III trở lên |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý dự án đầu tư xây dựng và có đóng góp bảo hiểm xã hội bắt buộc.                             | 1                   |         |
| III                                | Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung |                                                                                                                                                                                                           |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                    |                     |         |
| 1                                  | Chuyên viên về Hành chính - Văn phòng                       | Đại học trở lên các ngành: Luật, Hành chính, Quản trị văn phòng, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Quản lý nhà nước, Kinh tế, Kế toán.                                                              |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực hành chính-văn phòng tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp công lập, có ít nhất 05 năm làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực hành chính-văn phòng và có đóng góp bảo hiểm xã hội bắt buộc. | 1                   |         |
| 2                                  | Kế toán viên                                                | Đại học trở lên các ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính, kinh tế.                                                                                                                                        |                                       | Đang làm các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực kế toán quản lý dự án đầu tư xây dựng, có ít nhất 05 năm làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực kế toán quản lý dự án đầu tư xây dựng và có đóng góp bảo hiểm xã hội bắt buộc.             | 1                   |         |
| Tổng cộng                          |                                                             |                                                                                                                                                                                                           |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                    | 15                  |         |